TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ G** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày: 21 – 12 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G – TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Trần Minh Tấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Sơn Hoài Tâm**

2. Bà **Cao Thị Mỹ Phượng**

- Thư ký phiên toà: Bà **Trần Thị Đèo –** Thư ký Toà án nhân dân thị xã G

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Thoàng** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16, 17 và 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2021/HS-ST, ngày 21 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Sơn Thị Tuyết K, sinh năm 1976, tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Khóm 1 phường H, thị xã G, Bạc Liêu; Nghề nghiệp: mua bán; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sơn T và bà Đặng Thị H; Có chồng và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt)*

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông **Bùi Minh V**, là Luật sư của Công ty luật TT Công lý. Địa chỉ: Tầng 12B, Tòa nhà Cienco4, số 180, đường N, phường V, Quận 3,

thành phố Hồ Chí Minh. *(Có mặt)*

- *Bị hại:* Bà **Lâm Thị C**, sinh năm 1946; Nơi cư trú: Khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. *(Có mặt)*

- *Người đại diện hợp pháp:* Bà **Danh Thị H**, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Là con ruột của bị hại. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 12 tháng 6 năm 2020, bị cáo có thuê thợ xây dựng công trình trên phần đất thuộc Khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Lúc này bà Lâm Thị C cho rằng bị cáo xây dựng trên phần đất đang tranh chấp với bà nên bà C cùng con là Danh Khánh có những lời nói nhằm mục đích ngăn cản và dẫn đến giữa bị cáo cùng gia đình bà C cự cãi ném gạch đá qua lại, trong đó bị cáo có hành vi dùng gạch ống ném một viên vào vùng bụng và một viên gạch ống vào khủy tay trái bà C gây thương tích.

Đến ngày 27 tháng 7 năm 2020 bà Lâm Thị C có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Sơn Thị Tuyết K.

Tại kết luận giám định pháp y số 136/TgT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bạc Liêu có kết luận giám định pháp y về thương tích của bà Lâm Thị C như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Một sẹo ở khủy tay trái, tỷ lệ 01%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động từ trái qua phải.

- Hết đau vùng mạng sườn trái: theo Thông tư 22 không quy định tỷ lệ. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động từ trái qua phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%.

Tại kết luận giám định số 5367/C09B, ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận cục gạch ống gửi giảm định nếu tác động trực tiếp lên cơ thể người có thể gây thương tích và là hung khí nguy hiểm.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 21 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã G để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Sơn Thị Tuyết K về tội "cố ý gây thương tích" theo điểm a, c khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G giữ nguyên quyết định truy tố và đề xuất áp dụng như sau:

+ Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy

- Về trách nhiệm dân sự: Trên cơ sở yêu cầu của bị hại và ý kiến của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bồi thường thiệt hại cho bị hại theo quy định của Bộ luật dân sự.

- Người bào chữa trình bày:

+ Người bào chữa không đồng tình với bản cáo trạng về tội cố ý gây thương tích vì việc bị cáo gây thương tích do từ việc tranh chấp kéo dài và gây bức xúc cho bị cáo nên bị cáo bị kích động mạnh, do đó bị cáo gây thương tích trong trang thái tinh thần bị kích động mạnh theo Điều 135 của Bộ luật hình sự.

+ Tại phiên tòa bị hại cho rằng người gây thương tích cho bà C còn có ông Sơn Sóc Kha nên đề nghị Hội đồng xét xử trả điều tra bổ sung để làm rõ người gây thương tích.

+ Bị cáo cho rằng khi ném gạch ở tư thế quay lưng nên đề nghị Hội đồng xét xử trả điều tra bổ sung để thực nghiệm điều tra.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận bị cáo có hành vi dùng gạch ném hai lần, tại thời điểm ném trúng ai bị cáo không xác định nhưng sau đó là trúng bà C, ngoài bị cáo gây thương tích cho bà C thì không còn ai khác. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bà C 3.000.000đ là tiền thuốc và đã đủ tiền thuốc theo toa vé nên bị cáo không đồng ý bồi thường tiếp.

- Ý kiến bị hại:

+ Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu xử lý về hình sự đúng người đúng tội theo quy định của pháp luật đối với người gây thương tích cho bà.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại nhận 3.000.000đ là tiền toa, vé điều trị. Nay yêu cầu bồi thường tiếp 7.000.000đ là tiền tổn thất tin thần và các chi phí khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Vào khoảng 13 giờ ngày 12 tháng 6 năm 2020 xuất phát từ việc gia đình bị cáo xây gạch trên phần đất mà bị cáo cho rằng là của gia đình bị cáo, còn bị hại cho rằng đây là phần đất của gia đình bị hại nên giữa hai bên có xãy ra mâu thuẫn, từ đó dẫn đến việc bị cáo có hành vi dùng gạch ống ném một viên vào vùng bụng và một viên gạch ống vào khủy tay trái bà C gây thương tích 1%. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định số 6206/C09B ngày 02 tháng 03 năm 2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

- Tập tin hình ảnh (video) cần giám định liên tục về nội dung, không phát hiện thấy dấu vết bị chỉnh sửa, cắt ghép.

- Đặc điểm nhận dạng của đối tượng ném (chọi): nữ giới, tóc dài, mặc áo hai dây (loại không có ống tay), tối màu. Đối tượng này có 02 lần nhặt vật (hình dạng giống viên gạch) tại hiện trường ném (chọi) trúng nạn nhân (lần 1 tại thời lượng hiển thị 00 phút 05 giây; lần 2 tại thời lượng hiển thị 00 phút 14 giây trên tập tin video gửi giám định)

- Đặc điểm nhận dạng của nạn nhân (người bị ném): nữ giới, đầu đội nón lá, mặc áo (loại không có ống tay), tối màu, tay cầm gậy dài.

Đồng thời phù hợp với lời khai của ông Sơn Sóc Kha khai bị cáo Kiều lấy gạch ném về hướng bà C và trúng vào tay bà C, ông Kha trình bày không có dùng gạch ném bà C.

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận thương tích của bà C là do bị cáo Kiều dùng gạch ném trúng nên không chấp nhận đề nghị của người bào chữa yêu cầu trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ ai gây thương tích và không chấp nhận ý kiến bà C cho rằng ông Kha cũng có gây thương tích cho bà.

[2] Tại phiên tòa bị cáo cho rằng khi dùng gạch ném bà C, bị cáo có tư thế ném ngược ra sau và người bào chữa yêu cầu trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã G để tiến hành thực nghiệm điều tra đối với hành vi ném của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại biên bản lấy lời khai ngày 06 tháng 10 năm 2020 (BL70) ông Kha xác định bị cáo Kiều quay lại lấy gạch ném về hướng bà C, lời khai của ông Kha phù hợp với đoạn video gửi đi giám định nên có đủ căn cứ để không chấp nhận lời khai của bị cáo và không cần thiết phải thực nghiệm điều tra như đề nghị của người bào chữa.

[3] Xét lời bào chữa của người bào chữa cho rằng bị cáo gây thương tích trong trang thái tinh thần bị kích động mạnh theo Điều 135 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Theo Điều 135 của Bộ luật hình sự quy định trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh do hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của nạn nhân hoặc đối với người thân thích của người đó. Đối với bà C không có hành vi trái pháp luật nghiêm trọng đối với bị cáo hay người thân thích đối với bị cáo nên hành vi của bị cáo không thuộc trường hợp trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh.

[4] Tại kết luận giám định số 5367/C09B, ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận cục gạch ống gửi giám định nếu tác động trực tiếp lên cơ thể người có thể gây thương tích và là hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Mặc khác hiện nay bà C

trên 70 tuổi và nhiều bệnh nên việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã G xác định bị hại là người già yếu là có căn cứ và phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại 1%, bị hại là người già yếu, bị hại có đơn yêu cầu nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội cố ý gây thương tích theo điểm a, c khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù như Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đã truy tố.

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được luật hình sự bảo vệ, mà còn gây mất trật tự tình hình trị an tại địa phương và dư luận xấu trong xã hội. Khi các bên phát sinh tranh chấp, mà không tự giải quyết được thì đáng lẽ bị cáo phải trình báo với chính quyền địa phương can thiệp, nhưng bị cáo lại giải quyết bằng cách có hành vi gây thương tích cho người khác. Đồng thời với tính chất và mức độ mà bị cáo gây thương tích cho bị hại là người già yếu bằng hung khí nguy hiểm thì việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết, nhằm răn đe giáo dục và ngăn ngừa tội phạm là cần thiết.

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Bị cáo gây thương tích cho bị hại 1% và có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên việc đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đề xuất áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt tù từ 03 tháng đến 06 tháng là phù hợp nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bà C và bị cáo thống nhất chi phí bà C điều trị vào ngày sự việc xảy ra là 3.000.000đ. Bị cáo cho rằng đã bồi thường đủ nên

không đồng ý bồi thường các khoản khác, còn bà C yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 7.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm thì ngoài chi phí 3.000.000đ vào ngày sự việc xảy ra là ngày 12 tháng 6 năm 2020 thì còn có khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần theo quy định tại khoản 2 Điều 590 của Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận số tiền tổn thất tinh thần với 01 tháng lương cơ sở là 1.490.000đ. Do bà C không nằm viện, quá tuổi lao động và khi ở nhà bình thường thì cũng có người chăm sóc nên không chấp nhận các khoản khác.

[10] Về vật chứng vụ án sẽ bị tịch thu tiêu hủy 01 cục gạch ống có kích thước 10cm x 10 cm x 17 cm và 01 viên đá kích thước 06cm x 17cm. Vì đây là công cụ mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

[11] Các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử được tiến hành đúng theo quy định của pháp luật.

[12] Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Sơn Thị Tuyết K** phạm tội: "**Cố ý gây thương tích**"

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự

- Xử phạt bị cáo **Sơn Thị Tuyết K** 04 (bốn) tháng tù.

- Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 cục gạch ống có kích thước 10cm x 10 cm x 17 cm và 01 viên đá kích thước 06cm x 17cm. Do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G đang tạm giữ và quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 10 năm 2021.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho bà Lâm Thị C số tiền 1.490.000đ.

5. Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí.

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015".

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự".

6. Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Giao bị cáo;
- Giao bị hại;
- Giao người bào chữa (nếu có);
- Giao Viện kiểm sát cùng cấp;
- Gửi Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Gửi Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Gửi Cơ quan thi hành án hình sự
- Trại tạm giam nơi bị cáo giam giữ (nếu có);
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Tấn